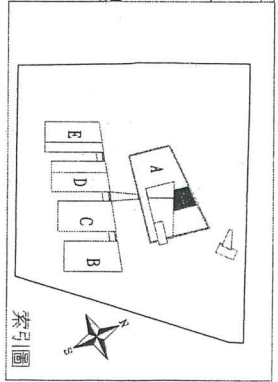




1 A棟一層平面圖
SCALE: 1/100 AS.1/200



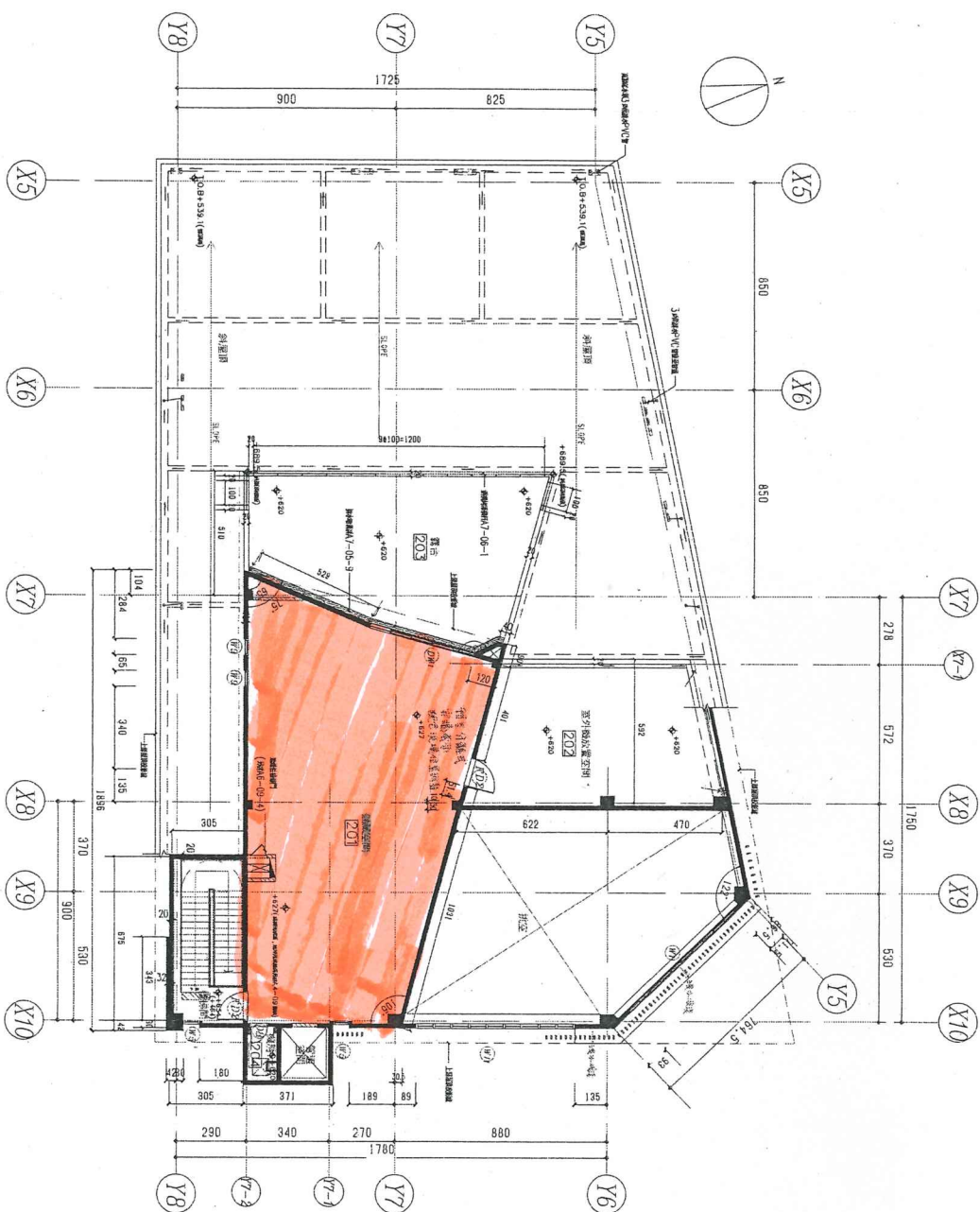
名稱	單位	規格	備註
1/200 RC WALL	200mm RC WALL		
2/200 RC WALL	200mm RC WALL		
3/200 RC WALL	200mm RC WALL		
4/200 RC WALL	200mm RC WALL		
5/200 RC WALL	200mm RC WALL		
6/200 RC WALL	200mm RC WALL		
7/200 RC WALL	200mm RC WALL		
8/200 RC WALL	200mm RC WALL		
9/200 RC WALL	200mm RC WALL		
10/200 RC WALL	200mm RC WALL		
11/200 RC WALL	200mm RC WALL		
12/200 RC WALL	200mm RC WALL		
13/200 RC WALL	200mm RC WALL		
14/200 RC WALL	200mm RC WALL		
15/200 RC WALL	200mm RC WALL		
16/200 RC WALL	200mm RC WALL		
17/200 RC WALL	200mm RC WALL		
18/200 RC WALL	200mm RC WALL		
19/200 RC WALL	200mm RC WALL		
20/200 RC WALL	200mm RC WALL		







- 附註:
1. 所有之牆身均應加設200mm RC WALL
 2. 所有之牆身均應加設200mm RC WALL
 3. 所有之牆身均應加設200mm RC WALL
 4. 所有之牆身均應加設200mm RC WALL
 5. 所有之牆身均應加設200mm RC WALL

承辦人	王明	工程圖	100%完成
分辦人	王明	工程圖	100%完成
圖章	王明	工程圖	100%完成

繪圖	王明	設計	王明	監製	王明
校對	王明	校對	王明	校對	王明
日期	100/10/10	日期	100/10/10	日期	100/10/10





說明	
名稱	圖例
鋼管 鋼管內 1/2B 的鋼管內 的鋼管內鋼管內鋼管內	
鋼管	
鋼管內、外、直	
3寸鋼管內、外	
鋼管內、外、直	
鋼管內、外、直	

附註：

1. 所有未標明之牆為 20cm RC WALL
2. 所有有線電視、電話、門口及排煙口均須預留設計相應預洞
3. 樓梯另詳 A.5-01、02 圖說
4. 廁所前牆另詳 A.5-04 圖說
5. 廚房與餐台前牆另詳 A.7-04-2 圖說
6. 3. 以外牆水喉、英泥磚牆身厚度若，統一為 3mm TH

